

Số : 1917/QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2009

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 8902

Ngày: 23 tháng 11 năm 2009

Kính chuyển: Về việc tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

QUYẾT ĐỊNH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (Tờ trình số 5368/TTr-BQP ngày 06 tháng 10 năm 2009) và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Tờ trình số 1751/TTr-BTĐKT ngày 23 tháng 10 năm 2009),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng và truy tặng Huy hiệu "Vì Nghĩa vụ Quốc tế" cho 146 cán bộ, chuyên gia dân sự Việt Nam theo đề nghị của Bộ Quốc phòng (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong giúp đỡ cách mạng Campuchia giai đoạn 1979 - 1989.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Quốc phòng;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng (10b).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

DANH SÁCH TẶNG VÀ TRUY TẶNG HUY HIỆU "VÌ NGHĨA VỤ QUỐC TẾ"
(Ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2009
của Thủ tướng Chính phủ)



Tặng thưởng.

Số TT	Họ và tên	Quê quán
1.	Ông Nguyễn Hữu Đình	Xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
2.	Ông Nguyễn Hiệu	Xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
3.	Ông Trần Tất Đắc	Xã Liên Túc, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
4.	Ông Ngô Ngọc Ry	Phường Hợp Giang, thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
5.	Ông Lê Xuân Mão	Xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá
6.	Ông Trương Đăng Xung	Xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
7.	Ông Trịnh Tráng	Phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
8.	Ông Phùng Lộc	Xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
9.	Ông Nguyễn Công Quế	Xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
10.	Ông Đặng Văn Tính	Xã Đông Cao, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
11.	Ông Nguyễn Quang Vinh	Xã Hoà Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
12.	Ông Hồ Hữu Hào	Xã Quỳnh Tiến, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
13.	Ông Phan Duy Kỷ	Xã Tùng ánh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
14.	Ông Lê Hồng Thuỷ	Phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
15.	Ông Lê Liên	Xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
16.	Ông Bùi Văn Hương	Xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
17.	Ông Vũ Thăng	Xã Sơn Động, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
18.	Ông Hồ Sĩ Nhiên	Xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
19.	Ông Trần Trọng Thiện	Xã Tây Mỗ, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội
20.	Ông Hoàng Văn Thụ	Xã Xuân Phú, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
21.	Ông Nguyễn Trọng	Xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
22.	Ông Nguyễn Khắc Chuẩn	Xã Thành Công, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
23.	Ông Võ Sĩ Hào	Xã Triệu Đại, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
24.	Ông Chu Văn Duyệt	Xã Yên Phú, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
25.	Ông Nguyễn Hữu Minh	Xã Quốc Tuấn, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
26.	Ông Nguyễn Văn Cát	Xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
27.	Ông Nguyễn Đức Thiện	Xã Đông Yên, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá
28.	Ông Ngô Mạnh Hùng	Xã Vũ Lăng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình
29.	Ông Đoàn Tuấn Khả	Xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
30.	Ông Nguyễn Văn Thanh	Xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
31.	Ông Hoàng Xuân Vượng	Xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
32.	Ông Phạm Văn Phẫu	Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
33.	Ông Đặng Trung Thông	Xã Hưng Hoá, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
34.	Ông Trần Kim Đạm	Xã Phong Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
35.	Ông Ngô Sơn	Xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
36.	Ông Nguyễn Lan	Xã Hoà Phú, huyện ứng Hoà, thành phố Hà Nội

37.	Ông Lê Danh Bài	Xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
38.	Ông Nguyễn Văn Luyến	Xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
39.	Ông Nguyễn Duy Kim	Xã Đông Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
40.	Ông Lê Thái Mỹ	Xã Nhi Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
41.	Ông Tạ Đình Thắng	Xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
42.	Ông Trần Văn Kỳ	Xã Đức Trung, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
43.	Ông Nguyễn Trọng Hạp	Phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
44.	Ông Lương Thế Tự	Xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
45.	Ông Phan Dũng Tiến	Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
46.	Ông Đào Công Soạn	Xã Văn Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
47.	Ông Trần Duy Hối	Xã Mỹ Xá, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
48.	Ông Nhữ Công Phụ	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
49.	Ông Hoàng Oanh	Xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
50.	Ông Nguyễn Văn Trình	Thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
51.	Ông Nguyễn Mạnh Tư	Xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
52.	Ông Trương Công Phú	Xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
53.	Ông Nguyễn Linh	Xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
54.	Ông Đào Văn Ngọc	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
55.	Ông Trịnh Văn Bảng	Xã Đức Tùng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
56.	Bùi Văn Khương	Phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
57.	Ông Mai Kim Khánh	Xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
58.	Ông Nguyễn Khắc Minh	Xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
59.	Ông Vũ Anh Thụy	Phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
60.	Ông Nguyễn Xuân Tước	Xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
61.	Ông Nguyễn Duy Hiền	Xã Sơn Bằng, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
62.	Ông Vũ Nha	Xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
63.	Ông Nguyễn Công Ninh	Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
64.	Ông Lê Đức Tiểu	Xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
65.	Ông Vũ Quang Phục	Xã Tây Sơn, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
66.	Ông Nguyễn Văn Định	Xã Nhân Nghĩa, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
67.	Ông Phạm Cương	Thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
68.	Ông Lê Văn Miên	Phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
69.	Ông Hoàng Cao Bổng	Xã Nam Chính, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
70.	Ông Nguyễn Văn Quý	Xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
71.	Ông Vũ Bình Dương	Xã Minh Đức, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
72.	Ông Phạm Mạnh Kiên	Phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
73.	Ông Đào Văn Tâm	Xã Phương Cách, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
74.	Ông Đinh Mộng Tiên	Thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
75.	Ông Đỗ Văn Kham	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
76.	Ông Phạm Công Đắc	Xã Văn Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
77.	Ông Đỗ Văn út	Xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
78.	Ông Bùi Công Thoa	Xã Văn Lang, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
79.	Ông Trần Văn Hiến	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

80.	Ông Nguyễn Công Cương	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
81.	Ông Trần Bá Lộc	Xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
82.	Ông Chu Tam Thành	Xã Tân Hồng, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh
83.	Ông Nguyễn Văn Tuệ	Xã Quỳnh Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
84.	Ông Nguyễn Kim Liệu	Xã Thạch Lưu, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
85.	Ông Nguyễn Chi Lăng	Xã Liêm Chính, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
86.	Ông Đỗ Lộc	Xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
87.	Ông Tạ Quang Trung	Xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
88.	Ông Nguyễn Văn Tú	Xã Cao Thành, huyện ứng Hoà, thành phố Hà Nội
89.	Ông Nguyễn Đình Chúc	Xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
90.	Ông Nguyễn Đình Thìn	Xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
91.	Ông Hà Hữu Thừa	Xã Hương Phú, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế
92.	Bà Phạm Thị Chắt	Xã Phú Đông, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
93.	Bà Đàm Thị Nghĩa	Phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
94.	Ông Võ Xuân Viên	Xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
95.	Ông Đinh Hữu Phương	Xã Thanh Nghi, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
96.	Ông Nguyễn Quốc Bảo	Xã Mộc Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
97.	Ông Nguyễn Duy Cương	Xã Bình Tĩnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An
98.	Ông Nguyễn Ngọc Oánh	Xã Đông Ngạc, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội
99.	Ông Doãn Bảy	Phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
100.	Ông Nguyễn Văn Bình	Phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
101.	Ông Đào Trọng Luân	Xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá
102.	Ông Phạm Mước	Xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
103.	Ông Lê Văn Nho	Xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
104.	Ông Huỳnh Tấn Phát	Xã Vĩnh Thanh Vân, thị xã Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
105.	Ông Trần Mạnh Quang	Xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
106.	Ông Phạm Xuân Quốc	Xã Định Thành, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
107.	Ông Phan Chí Thanh	Xã Đông Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
108.	Ông Trần Anh Tuấn	Phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
109.	Bà Trần Thị Thanh	Phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
110.	Bà Hoàng Hải Đường	Phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
111.	Ông Chế Đặng	Xã Minh Đức, huyện Nghĩa hành, tỉnh Quảng Ngãi
112.	Ông Nguyễn Văn Đăng	Xã Hoà Thắng, huyện Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên
113.	Ông Hoàng Văn Cao	Xã Hưng Vinh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
114.	Ông Hoàng Ngọc Thành	Xã Thọ Sơn, huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ
115.	Ông Văn Công Hoàng	Xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
116.	Ông Lâm Xuân Hùng	Phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
117.	Ông Vũ Kim Sinh	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
118.	Ông Hồ Ngọc Lợi	Xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
119.	Ông Phan Duy Trừ	Xã Nhân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
120.	Ông Nguyễn Quốc ái	Xã Đức Yên, huyện Đức Thọ, tỉnh Nghệ An
121.	Ông Lê Quý Sơn	Xã Thuỷ Dương, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
122.	Ông Hoàng Văn Đức	Xã Trung Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

123.	Ông Hà Phước Toàn	Xã Điện Hồng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
124.	Ông Trần Văn Sơn	Xã Hồng Thái, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
125.	Ông Nguyễn Thanh Lương	Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
126.	Ông Hoàng Đình Liệu	Xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
127.	Ông Diệp Văn Huyền	Xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thanh, tỉnh Bình Định
128.	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	Xã Nghĩa Dũng, huyện Từ Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
129.	Bà Võ Thị Linh Tiên	Xã Hải Quy, huyện Triệu Hải, tỉnh Quảng Trị
130.	Ông Phan Văn Bộ	Xã Long Mỹ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Truy tặng.

Số TT	Họ và tên	Quê quán
1.	Ông Nguyễn Trọng Hợp	Xã Thiệu Châu, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá
2.	Ông Lê Chiêu	Xã Thượng Cát, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội
3.	Ông Nguyễn Đình Cháu	Phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
4.	Ông Đặng Văn Kiểm	Xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
5.	Ông Vũ Tiến Chất	Xã Quỳnh Hương, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
6.	Ông Đoàn Tử Quý	Xã Sơn Thủy, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
7.	Ông Hoàng Đình Phúc	Xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
8.	Ông Lê Trọng Tiếp	Xã Tân ước, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
9.	Ông Trần Đức Tý	Xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
10.	Ông Nguyễn Hải Yên	Xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội
11.	Ông Đinh Bá Hoàng	Xã Sai Nga, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
12.	Ông Nguyễn Hữu Bảo	Xã Trường Thành, huyện Ô Môn, thành phố Cần Thơ
13.	Ông Phan Duy Thanh	Xã Việt Hoà, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
14.	Ông Nguyễn Đức Tiến	Xã Tân Trào, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
15.	Ông Phan Văn Tín	Phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
16.	Ông Đoàn Vệ Hồng	Thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam